

Bản án số: 39 /2019/HS-ST
Ngày 19-09-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Bạt và bà Phùng Thị Lan

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Phương Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Đức Đông - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 9 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2019/HSST ngày 07 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2019, đối với :

Bị cáo: **Nguyễn Văn L** - Sinh năm 1986 tại huyện A, tỉnh H; ĐKHKTT: Thôn L, xã C, huyện A, tỉnh H; Chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã N, huyện L, tỉnh H. Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Đ và bà Đặng Thị M; Vợ đã ly hôn và có 02 con lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2014;

Tiền án: 01 tiền án. (Bản án số: 57 ngày 26/10/2017 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xử phạt 07 tháng tù, về tội “đánh bạc”. Đã chấp hành xong bản án vào ngày 12/07/2018 tuy nhiên chưa được xóa án tích).

Tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/4/2019 đến ngày 06/4/2019 được tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1/Anh Nguyễn Mạnh C – sinh năm 1984; Địa chỉ: Xóm I, xã N, huyện N, tỉnh T.

2/ Anh Hứa Quốc T – sinh năm 1991; Thôn B, xã S, huyện N, tỉnh N.

3/Anh Kiều Văn T1 – sinh năm 1983; Địa chỉ: Toor M, khu X, thị trấn X, huyện C, TP H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 00 ngày 02/04/2019, tại Công ty cổ phần Việt Á địa chỉ tại thôn Đ, N, L, H sau khi tan ca làm việc bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Mạnh C, Kiều Văn T và Hứa Quốc T1 (đều là công nhân của công ty cổ phần Việt Á) cùng rủ nhau đánh bạc bằng hình thức được thua bằng tiền mặt, tất cả đồng ý, Nguyễn Văn L đi mua một bộ bài tú lơ khơ. Sau đó L, C, T, T1 đi về nhà ăn của công ty, tại đây T1 chài chiếu để mọi người ngồi đánh bạc được thua bằng tiền mặt dưới hình thức đánh liêng ăn tiền.

Cách thức đánh là bộ bài tú lơ khơ chia cho mỗi người 3 lá bài, chia xong người chơi đặt tiền xuống, mức thấp nhất là 10.000 đồng (mười nghìn đồng), cao nhất là 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng). Sau đó so bài, bài có giá trị nhất thì được toàn bộ số tiền người khác đã đặt cược. Đến khoảng 23 giờ 30 phút, tổ Công tác Công an huyện L tiến hành kiểm tra, bắt quả tang các đối tượng Nguyễn Văn L, Kiều Văn T, Hứa Quốc T1, Nguyễn Mạnh C có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh Liêng. Vật chứng thu giữ trên chiếu bạc: tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 2.440.000 đồng (hai triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng) và 52 (năm mươi hai) quân bài tú lơ khơ.

Tại cơ quan điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Cáo trạng số 38/CT - VKSLS ngày 05/8/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện L truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 điều 321 BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L giữ nguyên quan điểm truy tố, kết luận bị cáo phạm tội “Đánh bạc” và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1 điều 321; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung 2017 xử phạt bị cáo từ 06-09 tháng tù.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng điều 47 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điều 106 BLTTHS năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

+ **Tịch thu sung quỹ nhà nước:** Số tiền 2.440.000 đồng (hai triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành.

+ **Tịch thu tiêu hủy:** 52 (năm mươi hai) quân bài tú lơ khơ.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người thực hiện tố tụng đã được thực hiện hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người làm chứng: Tòa án nhân dân huyện L tiến hành triệu tập hợp lệ người làm chứng là anh Hứa Quốc T1 tuy nhiên người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa. Sự vắng mặt của người làm chứng này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 293 BLTTHS, HĐXX xét xử vắng người làm chứng.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với cáo trạng cùng với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ phản ánh trong hồ sơ vụ án. Cụ thể như sau:

Vào khoảng 23 giờ 00 ngày 02/04/2019, Sau khi tan ca làm việc bị cáo L cùng với Nguyễn Mạnh C, Kiều Văn T và Hứa Quốc T1 rủ nhau đánh bạc bằng hình thức được thua bằng tiền mặt tại nhà ăn của công ty. Cách thức đánh là bộ bài tú lơ khơ chia cho mỗi người 3 lá bài, chia xong người chơi đặt tiền xuống, mức thấp nhất là 10.000 đồng (mười nghìn đồng), cao nhất là 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng). Sau đó so bài, bài có giá trị cao nhất thì được toàn bộ số tiền người khác đã đặt cược. Đến khoảng 23 giờ 30 phút, tổ Công tác Công an huyện L tiến hành kiểm tra, bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc số tiền là 2.440.000 đồng (hai triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng) và 52 (năm mươi hai) quân bài tú lơ khơ. Cộng với việc bản thân bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xử phạt 07 tháng tù về tội đánh bạc mà chưa được xóa án tích. Như vậy hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an, nếp sống văn minh của xã hội và đang bị toàn xã hội đấu tranh và bài trừ. Đây là những nguyên nhân có thể làm phát sinh các loại tội phạm khác. Do vậy cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Không có

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là lao động chính trong gia đình và đang nuôi con nhỏ chưa tự chăm sóc được bản thân. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự

2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. HĐXX xét thấy cần áp dụng các tình tiết này cho bị cáo là phù hợp.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc bị Nhà nước nghiêm cấm, bản thân đang có án tích về tội “đánh bạc” nhưng không rút kinh nghiệm mà vẫn cố tình thực hiện. Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo và đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù có thời hạn nhằm ngăn chặn hành vi phạm tội mới và cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Hội đồng xét xử cũng xét bị cáo có việc làm, có thu nhập thấp, là lao động chính trong gia đình và đang nuôi con nhỏ chưa tự chăm sóc được bản thân, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố mẹ già yếu nên không áp dụng hình phạt bổ xung đối với bị cáo.

[5] Trong vụ án này còn có các đối tượng Kiều Văn T, Nguyễn Mạnh C, Hứa Quốc T1 cùng tham gia đánh bạc với bị cáo L. Quá trình điều tra, xác minh các đối tượng chưa có tiền án, tiền sự; Mặt khác số tiền mà các đối tượng dùng để đánh bạc chưa đến mức để khởi tố. Vậy Công an huyện L, tỉnh H đã áp dụng điểm a khoản 2 điều 26 nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của chính phủ xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng trên là đúng quy định của pháp luật, nên HĐXX không xem xét.

[6] Về vật chứng vụ án: Đối với các vật chứng cơ quan điều tra phát hiện thu giữ trên người của bị cáo và các đối tượng Kiều Văn T, Nguyễn Mạnh C là số tiền mặt và đồ vật sau: Bị cáo Nguyễn Văn L: 625.000đ (sáu trăm hai mươi năm nghìn); 01 (một) điện thoại di động NOKIA màu đỏ đen loại bàn phím đã qua sử dụng. Nguyễn Mạnh C: 1.000.000đ (một triệu đồng); 01 (một) điện thoại Iphone 6 màu gold đã qua sử dụng; 01 giấy phép lái xe hạng C số 370152007676 mang tên Nguyễn Mạnh C; 01 giấy phép lái xe hạng A1 số AH 674788 mang tên Nguyễn Mạnh C. Kiều Văn T: 37.000đ (ba mươi bảy nghìn đồng); 01 (một) điện thoại Iphone 7 Plus màu đen đã qua sử dụng. Đối với các khoản tiền và các đồ vật này, bị cáo và các đối tượng C, T không dùng để đánh bạc, nên cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo và các đối tượng C, T trong quá trình điều tra là phù hợp nên HĐXX không xem xét.

HĐXX áp dụng điều 47 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điều 106 BLTTHS năm 2015

- Đối với số tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 2.440.000 đồng (*hai triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng*) đây là số tiền dùng để phạm tội đánh bạc nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 52 (năm mươi hai) quân bài tú lơ khơ đây là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định tại Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung 2017

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 06 (Sáu) tháng tù. Được trừ đi 03 ngày tạm giữ (từ ngày 03/4/2019 đến ngày 06/4/2019). Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: Số tiền 2.440.000 đồng (*hai triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng*) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam.

- Tịch thu tiêu hủy: 52 quân bài tú lơ khơ.

(Các vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/8/2019 giữa Công an huyện Lương Sơn và Chi cục Thi hành án huyện Lương Sơn).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Nguyễn Văn L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- Sở Tư pháp HB;
- VKSND tỉnh Hòa Bình ;
- VKSND H. Lương Sơn;
- Trại tạm giam tỉnh Hòa Bình;
- CA H. Lương Sơn;
- THAHS – DS H. Lương Sơn;
- Bị cáo;
- UBND xã Cẩm ninh, huyện Ân Thị, tỉnh Hưng Yên.
- Lưu HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Đức Thịnh

